

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Kỹ thuật trang trí nội thất (Engineering furnishing)

- Mã số học phần : NN460
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa: Sinh lý – Sinh hóa
- Trường: Nông nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết: Sinh lý thực vật A (NN128), Phân loại thực vật B (SP169)

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	4.1.1 Nắm vững kiến thức cơ bản về các loại cây sử dụng trong nội thất.	2.1.3 a,e,f
	4.1.2 Nắm vững kiến thức về cách phối kết màu sắc, bày trí cây và vật liệu trong trang trí nội thất.	2.1.3 a,b,e,f
	4.1.3 Nắm vững kiến thức về cách chăm sóc và bảo dưỡng cây nội thất.	2.1.3 a,e,f
	4.1.4 Nắm vững kiến thức về thi công tạo dựng cảnh quan nội thất.	2.1.3 a,b,e,f
4.2	4.2.1 Nắm được đặc điểm các loại cây thường sử dụng bày trí trong nội thất.	2.2.1 c
	4.2.2 Nắm vững được nguyên tắc, kỹ thuật phối kết màu sắc, cây cảnh và vật liệu trong nội thất.	2.2.1 b
	4.2.3 Áp dụng được kỹ thuật trồng, chăm sóc và bảo dưỡng cây cảnh nội thất.	2.2.1 c
	4.2.4 Có khả năng thi công tạo dựng cảnh quan nội thất.	2.2.1 b
4.3	Có khả năng tổng hợp, phân tích, đánh giá các yếu tố cảnh quan trong nội thất. Có khả năng tự học, cập nhật kiến thức liên quan, cũng như vận dụng các kiến thức vào thực tế.	2.2.2 a,b,c
4.4	Có thái độ học tập tích cực, nghiêm túc và chuyên cần; thực hành thao tác cẩn thận kỹ lưỡng, vệ sinh.	2.3 a,b,e,g

5. Chuẩn đầu ra của học phần

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Hiểu được đặc điểm của từng loại cây và kỹ thuật trồng, chăm sóc và bảo dưỡng các loại cây cảnh nội thất.	4.1	2.1.3 a,e,f
CO2	Nắm vững nguyên tắc và kỹ thuật phối kết màu sắc, bày trí cây cảnh và vật liệu trang trí nội thất.	4.1	2.1.3 a,b,e,f
	Kỹ năng		
CO3	Thiết kế, thi công cảnh quan và trồng cây cảnh nội thất	4.2	2.2.1 b
CO4	Lập kế hoạch chăm sóc và bảo dưỡng cảnh quan nội thất	4.3	2.2.1 c
CO5	Vận dụng các kiến thức lý thuyết và phối hợp được với bạn học trong quá trình thực hành	4.4	2.2.2 a,b,c
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO6	Có ý thức chủ động và độc lập trong học tập, tinh thần sẵn sàng tiếp nhận kiến thức mới và học tập suốt đời	4.4	2.3
CO7	Chuyên cần và hoàn thành các công việc được phân giao đúng thời hạn	4.4	2.3

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học Kỹ thuật trang trí nội thất là môn học cung cấp kiến thức cơ bản cần thiết về kỹ thuật phối kết màu sắc, bày trí cây cảnh và vật liệu trong trang trí nội thất, kỹ thuật chăm sóc cây nội thất. Môn học gồm có 8 chương:

Chương 1. Cây chịu bóng và cây ưa sáng.

Chương 2. Ánh sáng và cây nội thất.

Chương 3. Kỹ thuật chăm sóc cây nội thất.

Chương 4. Những loài cây chịu bóng được sử dụng nhiều tại Việt Nam.

Chương 5. Kết hợp màu sắc giữa nội thất & cây xanh.

Chương 6. Các vật liệu trang trí nội thất.

Chương 7. Nghệ thuật trồng cây nội thất.

Chương 8. Một số mẫu vườn dành cho cảnh quan nội thất.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1 Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1	Cây chịu bóng và cây ưa sáng	2	
1.1	Sự khác nhau cơ bản về đặc điểm sinh lý		CO1, CO5, CO6
1.2	Những nhu cầu của cây kiểng nội thất về ánh sáng, nhiệt độ, ẩm độ và chế độ tưới nước		
Chương 2	Ánh sáng và cây nội thất	2	CO1, CO5,

2.1	Phân loại sinh cảnh có độ sáng khác nhau.		CO6
2.2	Quan hệ giữa vị trí cửa và lượng ánh sáng mặt trời nhận được.		
2.3	Ánh sáng nhân tạo và thực vật nội thất.		
2.4	Một số nguồn sáng nhân tạo.		
Chương 3	Kỹ thuật chăm sóc cây nội thất	2	CO1, CO4, CO5, CO6
3.1	Cây nội thất thân thiện với môi trường		
3.2	Chăm sóc cây nội thất		
Chương 4	Những loài cây chịu bóng được sử dụng nhiều tại Việt Nam	2	CO1, CO4, CO5, CO6
4.1	Nhóm cây chịu bóng cao		
4.2	Nhóm cây chịu bóng trung bình và nhẹ		
4.3	Cây chịu bóng yếu và chịu hạn		
Chương 5	Kết hợp màu sắc giữa nội thất & cây xanh	2	CO2, CO3, CO5, CO6
5.1	Màu đỏ		
5.2	Màu vàng		
5.3	Màu cam		
5.4	Màu xanh lá		
5.5	Màu xanh da trời		
5.6	Màu hồng		
5.7	Màu tím		
5.8	Màu xám		
5.9	Màu nâu		
Chương 6	Các vật liệu trang trí nội thất	4	CO2, CO3, CO5, CO6
6.1	Gỗ		
6.2	Bình gốm		
6.3	Kim loại		
6.4	Gạch ốp tường		
6.5	Gạch lát sàn		
6.6	Vải		
6.7	Giấy dán tường		
6.8	Tranh trang trí		
6.9	Các loại vật liệu mới có khả năng ứng dụng trong nội thất		
Chương 7	Nghệ thuật trồng cây nội thất	4	CO1, CO3, CO5, CO6
7.1	Phòng khách		
7.2	Phòng ăn		
7.3	Phòng ngủ		
7.4	Phòng học và đọc sách		
7.5	Phòng tắm		
7.6	Cầu thang – Hành lang		
7.7	Giếng trời		
7.8	Các cao ốc – Văn phòng		
7.9	Cây thủy sinh		
7.10	Cây thủy canh		
7.11	Cây để bàn		

Chương 8	Một số mẫu vườn dành cho cảnh quan nội thất	2	CO2, CO3, CO5, CO6,
8.1	Mẫu 1 (tiểu cảnh vườn khô)		
8.2	Mẫu 2 (vườn xương rồng)		
8.3	Mẫu 3 (vườn khô mang phong cách Nhật)		
8.4	Mẫu 4 (vườn búp bê)		
8.5	Vườn trên mái		

7.2 Thực hành

THỰC HÀNH	NỘI DUNG	SỐ TIẾT	CĐR HP
Bài 1	Tham quan các mô hình vườn nội thất tại một số cơ sở	5	CO2, CO6
Bài 2	Tham quan các cơ sở chuyên trồng cây nội thất.	5	CO1, CO6
Bài 3	Sinh viên thực hành phối kết các loại vật liệu, cây xanh trong trang trí nội thất	5	CO2, CO7
Bài 4	Sinh viên thực hành một số loại vườn cảnh trong nội thất.	5	CO1, CO2, CO5, CO7

8. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng viên tóm tắt kế hoạch và nội dung học tập cho sinh viên nắm rõ kế hoạch.
- Trao đổi kiến thức giữa giảng viên và sinh viên, đặt vấn đề và thảo luận trực tiếp trên lớp cũng như trong thực hành.
- Phương pháp giảng dạy trực quan sinh động, có hình ảnh thực tế, phim ngắn về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và cách vận hành các công cụ, thiết bị làm vườn.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO7
2	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo Seminar - Tham gia báo cáo	20%	CO1, CO2, CO5, CO6, CO7
3	Điểm thực hành	- Kỹ năng thực hành - Tham gia 100% số giờ	20%	CO3, CO4, CO5
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và	50%	CO1, CO2, CO6, CO7

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO7
		100% tiết thực hành - Bắt buộc dự thi		

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] 100 cách trang trí ứng dụng trong thiết kế nội thất / Nguyễn Kim (Dịch giả) - Hà Nội: VH TT, 1998 Số thứ tự trên kệ sách: 747 / C102	MON.113654
[2] Cây cảnh trong nước: Trồng và chăm sóc 100 loại cây cảnh trong nước / Vương Chí Quân - Hà Nội: 104 tr., minh họa Số thứ tự trên kệ sách: 635.9772 / Qu121	NN.016332, NN.016333, NN.016334
[3] Chăm sóc cây cảnh trong nhà = Houseplant basic / David Squire, Margaret Crowther (Nguyễn Minh Tiến biên dịch) - TP. Hồ Chí Minh: Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2006 Số thứ tự trên kệ sách: 635.965 / S774	NN.012851, NN.012854, NN.012855
[4] Hoa và cây cảnh / Đào Mạnh Khuyến - Hà Nội: Văn hóa Dân tộc, 1996 Số thứ tự trên kệ sách: 635.9 / Kh527	NN.003791, NN.003794, NN.003797
[5] Hoa cây cảnh trong kiến trúc gia thất / Trần Hợp - Hà Nội: Nhà xuất bản Hà Nội, 1997 Số thứ tự trên kệ sách: 635.9 / H466	MON.038516
[6] Hoa cảnh ứng dụng trong phong thủy / Nguyễn Kim Dân (Biên soạn) - Hà Nội: Mỹ thuật, 2006 Số thứ tự trên kệ sách: 747.98 / H401	MOL.040920, MON.022366, NN.012929, NN.012930
[7] Kim loại trong nghệ thuật trang trí nội ngoại thất / Nguyễn Kim Dân - Hà Nội: Mỹ Thuật, 2004 Số thứ tự trên kệ sách: 747 / D121	MOL000274, MOL000275, MON002424
[8] Kỹ thuật trồng hoa và cây lá trong nước / Trương Lỗ Quy - Hà Nội: Mỹ Thuật, 2004 Số thứ tự trên kệ sách: 635.9 / Qu600	MOL.001918, MOL.003612, MOL.003613, NN.002718, NN.002719, NN.002720, TS.000530, TS.000531
[9] Kỹ thuật trồng và tạo dáng cây cảnh / Biên soạn Vương Trung Hiếu.- Thành phố Hồ Chí Minh: Trẻ, 2007 Số thứ tự trên kệ sách: 635.9 / K600	MOL.019145
[10] Kỹ thuật trồng hoa kiểng trên học bao lon, trên sân thượng, trong sân vườn nhà / Huỳnh Văn Thới - Thành phố Hồ Chí Minh: Trẻ, 2005	MON.055132

Số thứ tự trên kệ sách: 635.9 / Th462	
[11] Lắp đặt, sử dụng và bảo quản đồ gỗ gia dụng / Nguyễn Trọng Đa - Tp. HCM: Trẻ, 2000 Số thứ tự trên kệ sách: 749 / Đ100	MOL.022071, MOL.022072, MON.111319
[12] Nghệ thuật trồng hoa kiểng bốn mùa / Thiên Kim - Hà Nội: Mỹ thuật, 2009 Số thứ tự trên kệ sách: 635.9 / Th305	NN.016216, NN.016219, NN.016222
[13] Nghệ thuật sử dụng màu sắc trong cuộc sống / Lâm Vân - Hà Nội: Mỹ Thuật, 2003 Số thứ tự trên kệ sách: 133.3337 / V121	MOL.005504, MON.006914
[14] Những điều nên tránh trong thiết kế và trang trí nhà ở hiện đại : Đại sảnh và phòng khách / Nguyễn Kim Thạch và Nguyễn Thành Tiến biên dịch - Thành phố Hồ Chí Minh: Văn hóa Sài Gòn, 2006 Số thứ tự trên kệ sách: 747.75 / Nh556	MOL.047108, MOL.047109, MON.026250
[15] Những điều nên tránh trong thiết kế và trang trí nhà ở hiện đại : Phòng ngủ / Nguyễn Kim Thạch và Nguyễn Thành Tiến biên dịch - Thành phố Hồ Chí Minh: Văn hóa Sài Gòn, 2006 Số thứ tự trên kệ sách: 747 / Nh556	MOL.047116, MOL.047117, MON.026254
[16] Những điều nên tránh trong thiết kế và trang trí nhà ở hiện đại : Phòng vệ sinh và bếp / Nguyễn Kim Thạch và Nguyễn Thành Tiến biên dịch - Thành phố Hồ Chí Minh: Văn hóa Sài Gòn, 2006 Số thứ tự trên kệ sách: 747.78 / Nh556	MOL.047110, MOL.047111, MON.026251
[17] Nghệ thuật trang trí nội thất và kiến trúc / Nguyễn Đức Phong - Đồng Nai: Nxb. Đồng Nai, 1996 Số thứ tự trên kệ sách (số phân loại): 720.22 / Ph431	MOL.022474
[18] Nghệ thuật trang trí nội thất hiện đại / Thiên Thanh - Dịch giả - Đồng Nai: Nxb. Đồng Nai, 1995 Số thứ tự trên kệ sách: 749 / Ngh250	MON.111327
[19] Nghệ thuật trang trí nội thất: 164 mẫu nhà vườn / Thiên Thanh - Hà Nội: VHTT, 1996. Số thứ tự trên kệ sách: 720.22 / Th305	MOL.022471, MON.012176
[20] Nghệ thuật trang trí nội thất: 164 mẫu biệt thự / Thiên Thanh - Hà Nội: VHTT, 1996 Số thứ tự trên kệ sách: 720.22 / Th305b	MOL.022469, MOL.022470, MON.012147
[21] Phong thủy sân vườn / Trung tâm biên soạn dịch thuật sách Sài Gòn (Saigonbook) - Đà Nẵng: Nhà xuất bản Đà Nẵng, 2005 Số thứ tự trên kệ sách: 133.333 / Tr513	MOL.047004, MOL.047005, MOL.047005
[22] Trang trí nội ngoại thất theo thẩm mỹ và phong thủy phương Đông / Phạm Cao Hoàn - Hà Nội: Mỹ Thuật, 1996 Số thứ tự trên kệ sách: 747.2 / H406/1996	MT.004700
[23]Tiểu phẩm trang trí nhà / Ban biên tập trang phục Thượng hải - Hà Nội: Mỹ thuật, 2003 Số thứ tự trên kệ sách: 747 / T309	MOL.034613, MOL.034614, MOL.034615, MON.016818, MON.016818
[24] Trang trí nội ngoại thất hài hòa trong cuộc sống / Trần Văn Huân; Lưu Thái Châu (Biên dịch) - Hà Nội: Mỹ thuật, 2003 Số thứ tự trên kệ sách: 747 / T309	MOL.034613, MOL.034614, MOL.034615, MON.016818, MON.016819

[25] Trang trí cây lá màu / Mai Tuệ Mẫn - Hà Nội: Mỹ Thuật, 2004 Số thứ tự trên kệ sách: 747.98 / M121	MOL.035020, MOL.035021, MOL.035022, MON.018257
[26] Trang trí nội thất hiện đại thế kỷ 21: Phòng khách & phòng ăn. Tập 6 / Nguyễn Cao Hoàn biên soạn - Hà Nội: Mỹ thuật, 2005 Số thứ tự trên kệ sách: 747 / Tr106/T.6	CN.014316, CN.016482
[27] Vật liệu và vật liệu mới / Phạm Phố - Thành phố Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2002 Số thứ tự trên kệ sách: 620.11 / Ph450	CN.012887, CN.012888, MOL.016938, MOL.016939

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1. Cây chịu bóng và cây ưa sáng 1.1 Sự khác nhau cơ bản về đặc điểm sinh lý 1.2 Những nhu cầu của cây kiềng nội thất về ánh sáng, nhiệt độ, ẩm độ và chế độ tưới nước	2		- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [4], [5]
2	Chương 2. Ánh sáng và cây nội thất 2.1 Phân loại sinh cảnh có độ sáng khác nhau. 2.2 Quan hệ giữa vị trí cửa và lượng ánh sáng mặt trời nhận được. 2.3 Ánh sáng nhân tạo và thực vật nội thất. 2.4 Một số nguồn sáng nhân tạo.	2		- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [4], [5]
3	Chương 3. Kỹ thuật chăm sóc cây nội thất 3.1 Cây nội thất thân thiện với môi trường 3.2 Chăm sóc cây nội thất	2		- Nghiên cứu trước: Tài liệu [2], [3], [8], [12]
4	Chương 4. Những loài cây chịu bóng được sử dụng nhiều tại Việt Nam 4.1 Nhóm cây chịu bóng cao 4.2 Nhóm cây chịu bóng trung bình và nhẹ 4.3 Cây chịu bóng yếu và chịu hạn	2		- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6], [8], [9], [10], [12]
5	Chương 5. Kết hợp màu sắc giữa nội thất & cây xanh 5.1 Màu đỏ 5.2 Màu vàng 5.3 Màu cam 5.4 Màu xanh lá 5.5 Màu xanh da trời 5.6 Màu hồng 5.7 Màu tím 5.8 Màu xám	2		- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [4], [5], [13], [17], [18], [19], [20]

	5.9 Màu nâu			
6-7	Chương 6. Các vật liệu trang trí nội thất 6.1 Gỗ 6.2 Bình gốm 6.3 Kim loại 6.4 Gạch ốp tường 6.5 Gạch lát sàn 6.6 Vải 6.7 Giấy dán tường 6.8 Tranh trang trí 6.9 Các loại vật liệu mới có khả năng ứng dụng trong nội thất	4		- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [6], [7], [11], [13], [27]
8-9	Chương 7. Nghệ thuật trồng cây nội thất 7.1 Phòng khách 7.2 Phòng ăn 7.3 Phòng ngủ 7.4 Phòng học và đọc sách 7.5 Phòng tắm 7.6 Cầu thang – Hành lang 7.7 Giếng trời 7.8 Các cao ốc – Văn phòng 7.9 Cây thủy sinh 7.10 Cây thủy canh 7.11 Cây để bàn	4		- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6], [8], [9], [10], [12], [13], [14], [15], [16], [22], [24], [25], [26]
10	Chương 8. Một số mẫu vườn dành cho cảnh quan nội thất 8.1 Mẫu 1 (tiểu cảnh vườn khô) 8.2 Mẫu 2 (vườn xương rồng) 8.3 Mẫu 3 (vườn khô mang phong cách Nhật) 8.4 Mẫu 4 (vườn búp bê) 8.5 Vườn trên mái	2		- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [19], [20], [21], [22], [23], [24]
11	Báo cáo Seminar	4		
12	Thực hành bài 1		5	
13	Thực hành bài 2		5	
14	Thực hành bài 3		5	
15	Thực hành bài 4		5	

Cần Thơ, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TRƯỞNG KHOA

Phạm Phước Nhân

TL. HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP



Lê Văn Vàng